

Số: /2024/QĐ-UBND

Đức Phố, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thị xã Đức Phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày
14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức
các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố
thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của
Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức
của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị
xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thị xã tại Tờ trình số 03 /TTr-TTXX
ngày 04 tháng 4 năm 2024; ý kiến thẩm định của Phòng Nội vụ thị xã tại Công
văn số 284 /PNV ngày 13 tháng 3 năm 2024 và Phòng Tư pháp thị xã tại Báo
cáo số 09 /BC-TP ngày 27 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thị xã Đức Phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 4 năm
2024 và thay thế Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019
của Ủy ban nhân dân huyện Đức Phố về việc ban hành Quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Đức Phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Nội vụ thị xã, Chánh Thanh tra thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã và các tổ chức CT-XH thị xã;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Thị ủy;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- Trang thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Lý

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thị xã Đức Phổ

(Ban hành kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND

ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra thị xã Đức Phổ (sau đây viết là Thanh tra thị xã) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ (sau đây viết là Ủy ban nhân dân thị xã), giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thị xã; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra thị xã có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thanh tra thị xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân thị xã:

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thị xã;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và cán bộ, công chức các xã, phường trên địa bàn thị xã.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Về thanh tra:

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra thị xã, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định trước khi gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra thị xã trong kế hoạch thanh tra của tỉnh; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và của Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thị xã; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã giao;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra thị xã và quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.

7. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân thị xã theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp

cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

d) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực;

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra thị xã.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra thị xã theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra thị xã.

11. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Ủy ban nhân dân thị xã và Thanh tra tỉnh.

12. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thị xã theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thị xã.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thị xã.

14. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thị xã giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Thanh tra thị xã có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức khác.

a) Chánh Thanh tra thị xã là Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã do Hội đồng nhân dân thị xã bầu, là người đứng đầu cơ quan Thanh tra thị xã, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra thị xã, của Chánh Thanh tra thị xã và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

Chánh Thanh tra thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái theo quy định của Đảng và của pháp luật sau khi tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh.

Việc khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức Chánh Thanh tra thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

b) Phó Chánh Thanh tra thị xã là người giúp Chánh Thanh tra thị xã thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra thị xã phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra thị xã và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra thị xã vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra thị xã được Chánh Thanh tra thị xã ủy nhiệm thay Chánh Thanh tra thị xã điều hành các hoạt động của Thanh tra thị xã.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức Phó Chánh Thanh tra thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định theo quy định của Đảng, của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra thị xã.

c) Thanh tra viên và công chức khác của Thanh tra thị xã là người tham mưu cho Chánh Thanh tra thị xã về chuyên môn, nghiệp vụ theo từng lĩnh vực được phân công theo đề án vị trí việc làm; Thanh tra viên và công chức khác chịu sự chỉ đạo, quản lý của Chánh Thanh tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

2. Tổ chức Thanh tra thị xã phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí như các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Ủy ban nhân dân thị xã theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương; bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Thanh tra thị xã được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên

chế công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân thị xã được cấp có thẩm quyền giao.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Thanh tra thị xã phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định và đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Thanh tra thị xã làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Căn cứ quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã, Chánh Thanh tra thị xã ban hành Quy chế làm việc của Thanh tra thị xã và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định đó, bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Thanh tra thị xã theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chánh Thanh tra thị xã chịu trách nhiệm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các công việc được Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã phân công hoặc ủy quyền.

4. Chánh Thanh tra thị xã chịu trách nhiệm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, gây thiệt hại trong cơ quan thuộc quyền quản lý của mình.

5. Chánh Thanh tra thị xã có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, Thanh tra tỉnh về tổ chức và hoạt động của cơ quan mình; báo cáo trước Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã khi có yêu cầu, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã về những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã, Thanh tra tỉnh

Thanh tra thị xã chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã; đồng thời, chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh; có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, Thanh tra tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các ban, ngành thị xã; các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của Thị ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã

Thanh tra thị xã giữ mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin, tranh thủ ý kiến tham gia của các ban, ngành thị xã, các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã đối với các vấn đề có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thanh tra thị xã thực hiện mối quan hệ công tác được điều chỉnh theo các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Thanh tra thị xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; đồng thời, tiến hành xây dựng Quy chế làm việc của Thanh tra thị xã và sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Chánh Thanh tra thị xã chủ trì tổng hợp, trao đổi thống nhất với cơ quan chức năng liên quan trình Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý